

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SONADEZI BÌNH THUẬN**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022

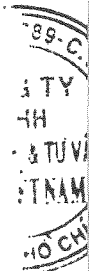


CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

MỤC LỤC

	Trang
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	01 - 02
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	03 - 04
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	05 - 06
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	07
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	08
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	09 - 21



CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Phan Đình Thám	Chủ tịch (bổ nhiệm ngày 20 tháng 04 năm 2022)
Ông Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch (miễn nhiệm ngày 20 tháng 04 năm 2022)
Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên
Ông Trần Văn Nguyên	Thành viên
Ông Nguyễn Bá Chuyên	Thành viên
Ông Phạm Anh Tuấn	Thành viên
Bà Phan Thùy Đoan	Thành viên (miễn nhiệm ngày 20 tháng 04 năm 2022)

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Trần Ngọc Tông	Trưởng ban
Bà Nguyễn Kim Thu	Thành viên
Bà Phạm Thị Cẩm Hà	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Đinh Ngọc Thuận	Tổng Giám đốc
Ông Đỗ Quốc Bảo	Phó Tổng Giám đốc
Bà Phan Thùy Đoan	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 01 tháng 05 năm 2022)

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Tổng Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Tổng Giám đốc,



Đinh Ngọc Thuận
Tổng Giám đốc

Bình Thuận, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Số: 77/2023/KT-RSMHCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 02 tháng 03 năm 2023 từ trang 05 đến trang 21, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 03 năm 2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lục Thị Vân
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán:
0172-2023-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 03 năm 2023



Lê Việt Hà
Kiểm toán viên

Số Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán:
4732-2019-026-1

89
T
H
T
TN
HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		394.745.292.667	399.865.025.231
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.1	301.034.298.507	206.976.017.391
1. Tiền	111		6.034.298.507	6.976.017.391
2. Các khoản tương đương tiền	112		295.000.000.000	200.000.000.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		10.000.000.000	159.987.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	4.2	10.000.000.000	159.987.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		81.718.864.000	31.847.263.000
1. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.3	463.000.000	1.515.367.000
2. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.4	81.255.864.000	30.331.896.000
IV. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.992.130.160	1.054.744.840
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	4.5	233.272.681	226.756.818
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	4.10	1.758.857.479	827.988.022
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		23.122.476.180	12.415.294.461
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		6.397.193.200	6.397.193.200
1. Phải thu dài hạn khác	216	4.4	6.397.193.200	6.397.193.200
II. Tài sản cố định	220		366.445.549	184.986.000
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.6	76.987.592	103.088.000
Nguyên giá	222		130.502.000	130.502.000
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(53.514.408)	(27.414.000)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.7	289.457.957	81.898.000
Nguyên giá	228		363.000.000	110.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(73.542.043)	(28.102.000)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		15.885.998.621	5.371.279.027
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.8	15.885.998.621	5.371.279.027
IV. Tài sản dài hạn khác	260		472.838.810	461.836.234
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	4.5	472.838.810	461.836.234
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		417.867.768.847	412.280.319.692

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mẫu số B 01 - DN

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)

Tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
C. NỢ PHẢI TRẢ	300		4.138.409.919	1.499.835.656
I. Nợ ngắn hạn	310		4.138.409.919	1.499.835.656
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.9	1.935.348.543	134.843.688
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.10	393.656.090	258.096.968
3. Phải trả người lao động	314	4.11	476.872.000	347.541.000
4. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		28.666.337	27.000.000
5. Phải trả ngắn hạn khác	319		77.760.000	5.854.000
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.12	1.226.106.949	726.500.000
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		413.729.358.928	410.780.484.036
I. Vốn chủ sở hữu	410	4.13	413.729.358.928	410.780.484.036
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		400.000.000.000	400.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		400.000.000.000	400.000.000.000
2. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		13.729.358.928	10.780.484.036
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		9.080.484.036	3.268.230.851
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		4.648.874.892	7.512.253.185
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		417.867.768.847	412.280.319.692



Đình Ngọc Thuận
Tổng Giám đốc

Bình Thuận, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Công Hiếu
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Minh
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mẫu số B 02 - DN

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
1. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.1	13.342.168.778	16.254.377.772
2. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.2	7.462.075.163	6.795.061.290
3. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		5.880.093.615	9.459.316.482
4. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.880.093.615	9.459.316.482
5. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.4	1.231.218.723	1.947.063.297
6. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		4.648.874.892	7.512.253.185
7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.13.3	116	145
8. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.13.3	116	145



Đinh Ngọc Thuận
Tổng Giám đốc

Bình Thuận, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Công Hiếu
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Minh
Người lập

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

Mẫu số B 03 - DN

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2022

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2022	Năm 2021
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		5.880.093.615	9.459.316.482
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
Khấu hao TSCĐ	02	5.3	71.540.451	43.965.000
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	5.1	(13.342.168.778)	(16.254.377.772)
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động	08		(7.390.534.712)	(6.751.096.290)
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(49.828.502.457)	(37.352.587.256)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(622.872.774)	(49.985.173)
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(17.518.439)	(353.122.143)
Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.10	(1.094.181.201)	(2.393.725.473)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		894.000	-
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.201.287.051)	(273.500.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		(60.154.002.634)	(47.174.016.335)
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(8.142.917.028)	(3.444.661.705)
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(230.000.000.000)	(347.987.000.000)
3. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		379.987.000.000	555.400.000.000
4. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		12.368.200.778	24.110.269.772
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		154.212.283.750	228.078.608.067
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM				
(50 = 20+30+40)	50		94.058.281.116	180.904.591.732
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		206.976.017.391	26.071.425.659
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM				
(70 = 50+60+61)	70	4.1	301.034.298.507	206.976.017.391



Đinh Ngọc Thuận
Tổng Giám đốc

Nguyễn Công Hiếu
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Minh
Người lập

Bình Thuận, ngày 02 tháng 03 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**1. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP****1.1. Hình thức sở hữu vốn**

Công ty Cổ phần Sonadezi Bình Thuận (dưới đây gọi tắt là "Công ty") được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 3401205899 ngày 05 tháng 06 năm 2020 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Thuận cấp và Giấy phép thay đổi sau đó với lần thay đổi gần đây nhất là vào ngày 03 tháng 12 năm 2021.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp là 400.000.000.000 VND, được chi tiết như sau:

Nhà đầu tư	Tại ngày 31/12/2022		Tại ngày 01/01/2022	
	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)	Giá trị (VND)	Tỷ lệ (%)
Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp	168.000.000.000	42,00	168.000.000.000	42,00
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Thành	80.000.000.000	20,00	80.000.000.000	20,00
Công ty Cổ phần Cảng Đồng Nai	40.400.000.000	10,10	40.400.000.000	10,10
Công ty Cổ phần Sonadezi Long Bình	40.000.000.000	10,00	40.000.000.000	10,00
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2	36.000.000.000	9,00	36.000.000.000	9,00
Các cổ đông khác	35.600.000.000	8,90	35.600.000.000	8,90
Cộng	400.000.000.000	100,00	400.000.000.000	100,00

Trụ sở chính đăng ký hoạt động kinh doanh của Công ty được đặt tại Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam.

Tổng số nhân viên của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 là 19 (31/12/2021: 17).

1.2. Ngành nghề kinh doanh

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

1.3. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty là 12 tháng.

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH**2.1. Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng**

Báo cáo tài chính kèm theo được trình bày bằng Đồng Việt Nam ("VND"), theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam.

2.2. Hình thức sổ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

2.3. Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4. Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là VND.

3. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU ĐƯỢC ÁP DỤNG

3.1. Các ước tính kế toán

Việc lập báo cáo tài chính yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định có ảnh hưởng đến các số liệu về tài sản, nợ phải trả và việc trình bày các tài sản và nợ tiềm tàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2022 cũng như các khoản doanh thu, chi phí cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2022. Mặc dù các ước tính kế toán được lập bằng tất cả sự hiểu biết của Ban Tổng Giám đốc về tất cả những thông tin liên quan có sẵn tại ngày lập báo cáo tài chính, số thực tế phát sinh có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

3.2. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

Các khoản tương đương tiền được xác định phù hợp với Chuẩn mực kế toán "Báo cáo lưu chuyển tiền tệ".

3.3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn gồm các khoản tiền gửi có kỳ hạn.

3.4. Nợ phải thu

Nguyên tắc ghi nhận

Các khoản phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác sau khi trừ đi các khoản dự phòng được lập cho các khoản nợ phải thu khó đòi.

3.5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng.

Phương pháp khấu hao

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng dự tính của tài sản.

Thời gian khấu hao ước tính cho một số nhóm tài sản như sau:

- Thiết bị, dụng cụ quản lý 05 năm

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.6. Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên tắc ghi nhận và xác định giá trị ban đầu

Nguyên giá là toàn bộ các chi phí mà doanh nghiệp bỏ ra để có được tài sản cố định vô hình tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sử dụng theo dự tính.

Nguyên tắc kế toán các tài sản cố định vô hình

Phần mềm máy vi tính

Phần mềm máy vi tính không phải là cấu phần không thể thiếu của phần cứng thì được ghi nhận như tài sản cố định vô hình và được khấu hao theo thời gian sử dụng hữu ích (05 năm).

3.7. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Các tài sản đang trong quá trình xây dựng phục vụ mục đích sản xuất, quản lý hoặc cho các mục đích khác được ghi nhận theo giá gốc. Chi phí này bao gồm các chi phí cần thiết để hình thành tài sản bao gồm chi phí xây lắp, thiết bị, chi phí khác và chi phí lãi vay có liên quan phù hợp với chính sách kế toán của Công ty.

Các chi phí này sẽ được chuyển sang là nguyên giá bất động sản đầu tư theo giá tạm tính (nếu chưa có quyết toán được phê duyệt) khi các công trình được hoàn thành và đưa vào khai thác, kinh doanh.

3.8. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước được phân loại là chi phí trả trước ngắn hạn và chi phí trả trước dài hạn theo kỳ hạn gốc và chủ yếu là các chi phí liên quan đến giá vốn công cụ dụng cụ, chi phí thuê văn phòng, chi phí dịch vụ phần mềm, chi phí hoàn thiện văn phòng và các chi phí khác. Các khoản này được phân bổ trong thời gian trả trước của chi phí hoặc trong khoảng thời gian mà lợi ích kinh tế được dự kiến tạo ra.

3.9. Nợ phải trả

Nợ phải trả được phân loại là phải trả người bán và phải trả khác theo nguyên tắc: Phải trả người bán là khoản phải trả có tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với người mua; Các khoản phải trả còn lại được phân loại là phải trả khác.

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn gốc, kỳ hạn còn lại tại thời điểm báo cáo, theo nguyên tệ và theo từng đối tượng.

Nợ phải trả được ghi nhận không thấp hơn nghĩa vụ phải thanh toán.

3.10. Nguồn vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực góp của chủ sở hữu.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp có thể được phân phối cho các cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ Công ty và theo các quy định của pháp luật Việt Nam.



BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

3.11. Thu nhập khác

Lãi tiền gửi

Lãi tiền gửi được ghi nhận trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các tài khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

3.12. Chi phí quản lý doanh nghiệp

Chi phí quản lý doanh nghiệp phản ánh các chi phí quản lý chung của doanh nghiệp gồm các chi phí nhân viên bộ phận quản lý doanh nghiệp, chi phí vật liệu quản lý, chi phí đồ dùng văn phòng, chi phí khấu hao tài sản cố định, chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bằng tiền khác.

3.13. Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) hiện hành

Chi phí thuế TNDN hiện hành được xác định trên cơ sở thu nhập tính thuế và thuế suất thuế TNDN trong năm hiện hành là 20%.

Các loại thuế khác

Áp dụng theo các luật thuế hiện hành tại Việt Nam.

Các báo cáo thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, dẫn đến số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

3.14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

3.15. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận sau thuế của Công ty sau khi trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho tổng số bình quân số cổ phiếu phổ thông lưu hành trong kỳ và tổng số cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm, không bao gồm số cổ phiếu được Công ty mua lại và giữ làm cổ phiếu ngân quỹ.

3.16. Các bên liên quan

Các bên liên quan là các doanh nghiệp, các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Công ty, hoặc cùng chung sự kiểm soát với Công ty. Công ty liên kết, các cá nhân trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Công ty dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Công ty, những nhân sự quản lý chủ chốt bao gồm các giám đốc, các cán bộ điều hành của Công ty, những thành viên mật thiết trong gia đình của các cá nhân này hoặc các công ty liên kết với các cá nhân này cũng được coi là các bên liên quan.

(Xem trang tiếp theo)

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**4. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****4.1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Tiền mặt	17.497.213	76.333.834
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	6.016.801.294	6.899.683.557
Các khoản tương đương tiền (*)	295.000.000.000	200.000.000.000
Cộng	<u>301.034.298.507</u>	<u>206.976.017.391</u>

(*) Là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc từ 01 tháng đến dưới 03 tháng tại ngày 31/12/2022, lãi suất từ 5,70%/năm đến 6,00%/năm.

4.2. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Tại ngày 31/12/2022, đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh KCN Biên Hoà với lãi suất 5,10%/năm.

4.3. Trả trước cho người bán ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Liên doanh nhà thầu Alfaqua VN - Thịnh Phát - LHP VN	268.000.000	268.000.000
Công ty Cổ phần Long Bình Mê Kông	144.000.000	174.000.000
Công ty Cổ phần IDECO Việt Nam	51.000.000	51.000.000
Các nhà cung cấp khác	-	1.022.367.000
Cộng	<u>463.000.000</u>	<u>1.515.367.000</u>

(Xem trang tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.4. Phải thu khác

	Tại ngày 31/12/2022 VND		Tại ngày 01/01/2022 VND	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Ngắn hạn:				
Lãi dự thu	1.255.864.000	-	281.896.000	-
Phải thu người lao động	-	-	50.000.000	-
Tạm ứng kinh phí bồi thường dự án khu công nghiệp Tân Đức cho Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện Hàm Tân	80.000.000.000	-	30.000.000.000	-
Cộng	81.255.864.000	-	30.331.896.000	-
Dài hạn:				
Phải thu khác từ các bên liên quan - Xem thêm Mục 6	147.193.200	-	147.193.200	-
Ký quỹ đảm bảo thực hiện dự án cho Ban Quản lý khu công nghiệp tỉnh Bình Thuận	6.250.000.000	-	6.250.000.000	-
Cộng	6.397.193.200	-	6.397.193.200	-

4.5. Chi phí trả trước

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Ngắn hạn:		
Chi phí thuê văn phòng tại Hàm Tân, Bình Thuận	88.584.658	81.000.000
Công cụ dụng cụ	-	88.353.818
Các khoản khác	144.688.023	57.403.000
Cộng	233.272.681	226.756.818
Dài hạn:		
Chi phí hoàn thiện văn phòng đại diện tại Đồng Nai	175.974.494	294.536.234
Chi phí dịch vụ phần mềm	137.865.151	-
Công cụ dụng cụ	77.393.668	163.597.000
Các khoản khác	81.605.497	3.703.000
Cộng	472.838.810	461.836.234

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.6. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

Khoản mục	Thiết bị, dụng cụ quản lý VND
Nguyên giá:	
Tại ngày 01/01/2022	130.502.000
Tại ngày 31/12/2022	130.502.000
Giá trị hao mòn lũy kế:	
Tại ngày 01/01/2022	27.414.000
Khấu hao trong năm	26.100.408
Tại ngày 31/12/2022	53.514.408
Giá trị còn lại:	
Tại ngày 01/01/2022	103.088.000
Tại ngày 31/12/2022	76.987.592

4.7. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Khoản mục	Phần mềm vi tính VND
Nguyên giá:	
Tại ngày 01/01/2022	110.000.000
Mua trong năm	253.000.000
Tại ngày 31/12/2022	363.000.000
Giá trị hao mòn lũy kế:	
Tại ngày 01/01/2022	28.102.000
Khấu hao trong năm	45.440.043
Tại ngày 31/12/2022	73.542.043
Giá trị còn lại:	
Tại ngày 01/01/2022	81.898.000
Tại ngày 31/12/2022	289.457.957

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**4.8. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Chi phí đầu tư dự án khu công nghiệp Tân Đức	15.885.998.621	5.168.879.027
Chi phí khác	-	202.400.000
Cộng	15.885.998.621	5.371.279.027

4.9. Phải trả người bán ngắn hạn

	Tại ngày 31/12/2022 VND		Tại ngày 01/01/2022 VND	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Tổng Công ty Xây dựng Lũng Lô	746.496.000	746.496.000	-	-
Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Nhơn Phú	449.450.020	449.450.020	-	-
Công ty Cổ phần IDECO Việt Nam	252.272.727	252.272.727	-	-
Trung tâm Khuyến công Bình Thuận	202.309.977	202.309.977	-	-
Phải trả cho các đối tượng khác	284.819.819	284.819.819	134.843.688	134.843.688
Cộng	1.935.348.543	1.935.348.543	134.843.688	134.843.688

4.10. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Số phát sinh VND	Số đã khấu trừ VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
	Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	1.758.857.479	941.465.457	(10.596.000)
	Tại ngày 31/12/2022 VND	Trong năm VND		Tại ngày 01/01/2022 VND
	Phải nộp	Phải nộp	Đã nộp	Phải nộp
Thuế thu nhập doanh nghiệp	350.310.190	1.231.218.723	(1.094.181.201)	213.272.668
Thuế thu nhập cá nhân	43.345.900	192.331.600	(193.810.000)	44.824.300
Các loại thuế khác	-	4.000.000	(4.000.000)	-
Cộng	393.656.090	1.427.550.323	(1.291.991.201)	258.096.968

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**4.11. Phải trả người lao động**

Là khoản tiền lương còn phải trả cho cán bộ, công nhân viên tại ngày 31/12/2022.

4.12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Số dư đầu năm	726.500.000	-
Trích lập trong năm	1.700.000.000	1.000.000.000
Tăng khác	894.000	-
Sử dụng trong năm	(1.201.287.051)	(273.500.000)
Số dư cuối năm	1.226.106.949	726.500.000

4.13. Vốn chủ sở hữu**4.13.1. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Các khoản mục thuộc vốn chủ sở hữu		
	Vốn góp của chủ sở hữu VND	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối VND	Cộng VND
Tại ngày 01/01/2021	400.000.000.000	4.268.230.851	404.268.230.851
Lãi trong năm trước	-	7.512.253.185	7.512.253.185
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	(1.000.000.000)	(1.000.000.000)
Tại ngày 01/01/2022	400.000.000.000	10.780.484.036	410.780.484.036
Lãi trong năm nay	-	4.648.874.892	4.648.874.892
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	-	(1.700.000.000)	(1.700.000.000)
Tại ngày 31/12/2022	400.000.000.000	13.729.358.928	413.729.358.928

4.13.2. Cổ phiếu

	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 01/01/2022
Số lượng cổ phần đăng ký phát hành	40.000.000	40.000.000
Số lượng cổ phần phổ thông đang lưu hành	40.000.000	40.000.000

Mệnh giá cổ phần đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phần.

(Xem trang tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

4.13.3. Lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lãi sau thuế của cổ đông của Công ty	4.648.874.892	7.512.253.185
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (*)	-	(1.700.000.000)
Lãi sau thuế để tính lãi cơ bản/lãi suy giảm trên cổ phiếu	4.648.874.892	5.812.253.185
Số cổ phần lưu hành bình quân trong năm	40.000.000	40.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu và lãi suy giảm trên cổ phiếu	116	145

(*) Đến ngày 31/12/2022, Đại hội đồng cổ đông chưa quyết định tỷ lệ trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho năm 2022.

5. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRÊN BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

5.1. Doanh thu hoạt động tài chính

Là lãi tiền gửi phát sinh trong năm.

5.2. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nhân viên quản lý	4.290.853.000	4.365.875.294
Chi phí vật liệu quản lý	488.616.919	380.949.381
Chi phí đồ dùng văn phòng	355.051.762	309.492.361
Chi phí khấu hao TSCĐ	71.540.451	43.965.000
Thuế, phí và lệ phí	4.000.000	4.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.596.442.874	824.288.776
Chi phí bằng tiền khác	655.570.157	866.490.478
Cộng	7.462.075.163	6.795.061.290

5.3. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Chi phí nhân công	4.290.853.000	4.365.875.294
Chi phí khấu hao tài sản cố định	71.540.451	43.965.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.951.494.636	1.133.781.137
Chi phí khác bằng tiền	1.148.187.076	1.251.439.859
Cộng	7.462.075.163	6.795.061.290

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)**5.4. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành**

Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành được xác định như sau:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế trong năm	5.880.093.615	9.459.316.482
Cộng: Các khoản điều chỉnh tăng	276.000.000	276.000.000
Thu nhập tính thuế từ hoạt động kinh doanh	6.156.093.615	9.735.316.482
Thuế suất thuế TNDN hiện hành	20%	20%
Chi phí thuế TNDN tính trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	1.231.218.723	1.947.063.297

Các khoản điều chỉnh tăng thu nhập chịu thuế chủ yếu là các khoản mục theo qui định của Luật thuế TNDN không được xem là chi phí khi tính thuế.

6. THÔNG TIN VỀ CÁC BÊN LIÊN QUAN**Danh sách các bên liên quan****Mối quan hệ**

- | | |
|--|--------------------------|
| 1. Tổng Công ty Cổ phần Phát triển Khu công nghiệp | Công ty mẹ |
| 2. Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai | Công ty cùng Tập đoàn |
| 3. Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền | Công ty cùng Tập đoàn |
| 4. Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc | Nhân sự quản lý chủ chốt |

Tại ngày lập bảng cân đối kế toán, số dư phải thu/phải trả với các bên liên quan như sau:

	Tại ngày 31/12/2022 VND	Tại ngày 01/01/2022 VND
Phải thu dài hạn khác - Xem thêm Mục 4.4:		
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	147.193.200	147.193.200

Trong năm, Công ty đã có các giao dịch chủ yếu với các bên liên quan như sau:

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Mua hàng hóa, dịch vụ: (không bao gồm thuế giá trị gia tăng)		
Công ty Cổ phần Sonadezi Giang Điền	661.718.800	296.574.324
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	11.945.425	5.945.430
Cộng	673.664.225	302.519.754

CÔNG TY CỔ PHẦN SONADEZI BÌNH THUẬN

Địa chỉ: Số 443, khu phố 1, thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận, Việt Nam

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

Thù lao và thu nhập của Hội đồng quản trị được hưởng trong năm như sau:

Tên	Chức vụ	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Ông Phan Đình Thám	Chủ tịch Hội đồng quản trị (bổ nhiệm ngày 20/04/2022)	364.400.000	-
Ông Phạm Anh Tuấn	Chủ tịch Hội đồng quản trị (miễn nhiệm ngày 20/04/2022); Thành viên Hội đồng quản trị	48.000.000	48.000.000
Ông Đinh Ngọc Thuận	Thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc	53.500.000	50.500.000
Ông Trần Văn Nguyên	Thành viên Hội đồng quản trị	48.000.000	48.000.000
Ông Nguyễn Bá Chuyên	Thành viên Hội đồng quản trị	48.000.000	48.000.000
Bà Phan Thùy Đoan	Thành viên Hội đồng quản trị (miễn nhiệm ngày 20/04/2022)	16.000.000	48.000.000
Cộng		577.900.000	242.500.000

Thu nhập của Ban Tổng Giám đốc và các nhân sự quản lý chủ chốt được hưởng trong năm như sau:

Tên	Chức vụ	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Ông Đỗ Quốc Bảo	Phó Tổng Giám đốc	544.539.600	527.417.000
Bà Phan Thùy Đoan	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 20/04/2022); Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 01/05/2022)	545.851.400	525.927.700
Ông Nguyễn Công Hiếu	Kế toán trưởng (bổ nhiệm ngày 01/05/2022)	279.912.300	-
Cộng		1.370.303.300	1.053.344.700

7. THU NHẬP CỦA BAN KIỂM SOÁT

	Năm 2022 VND	Năm 2021 VND
Thù lao	84.000.000	84.000.000

(Xem trang tiếp theo)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH (TIẾP THEO)

8. SỐ LIỆU SO SÁNH

Các số liệu so sánh dưới đây đã được báo cáo lại:

Kết quả hoạt động kinh doanh (Trích):

	Năm 2021 VND (Được báo cáo lại)	Năm 2021 VND (Đã được báo cáo trước đây)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	145	188
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	145	188

Lãi cơ bản và lãi suy giảm trên cổ phiếu năm 2021 được báo cáo lại do Công ty trích quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 15/NQ-SZT-ĐHĐCĐ ngày 20 tháng 04 năm 2022.

9. CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Không có vấn đề hoặc tình huống nào khác phát sinh kể từ ngày 31/12/2022 có ảnh hưởng trọng yếu hoặc có thể có ảnh hưởng trọng yếu đến hoạt động, kết quả hoạt động kinh doanh hoặc tình hình của Công ty trong những năm tài chính sắp tới.



Đinh Ngọc Thuận
Tổng Giám đốc

Bình Thuận, ngày 02 tháng 03 năm 2023

Nguyễn Công Hiếu
Kế toán trưởng

Nguyễn Quang Minh
Người lập